

Số: 1342/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Y tế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung, một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;*

*Căn cứ Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phân công trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm cho các Sở và Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1243/TTr-SYT ngày 19/6/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Y tế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Sửa đổi, bổ sung: Thủ tục hành chính số 3, mục B, phần I Danh mục kèm theo Quyết định số 3534/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 và thủ tục hành chính số 4, mục A, phần XII Danh mục kèm theo Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ DINH DƯỠNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

<b>TT</b>	<b>Mã số hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (Nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng</b>					
1	1.003108	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Phí: 1.100.000 đồng/lần/sản phẩm	1. Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; 2. Luật quảng cáo số 16/2012/QH13; 3. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn thực phẩm; 4. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; 5. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; 6. Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo; 7. Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung, một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (Nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	1.002425	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	1. Phí thẩm định đối với cơ sở sản xuất thực phẩm ( <i>trừ cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe</i> ):  - Cơ sở sản xuất nhỏ, lẻ: 500.000 đồng /lần/cơ sở.  - Cơ sở sản xuất khác: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở  2. Phí thẩm định đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:  - Cơ sở phục vụ dưới 200 suất ăn: 700.000 đồng/lần/cơ sở  - Cơ sở phục vụ từ 200 suất ăn trở lên: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở.	1. Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;  2. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;  3. Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;  4. Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung, một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;  5. Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phân công trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm cho các Sở và UBND cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.